**TUẦN 27**

**BÀI TẬP TỰ LUYỆN DÀNH CHO HS F0,F1:**

* **ĐẠI SỐ:**

+Dạng 1: Giải các phương trình

1. 4x + 5 = 0
2. 6 – 8x = 0
3. 5 + 4x = 2x – 3
4. 2(x + 1) + 8 = 6 – 3(x – 1)
5. (2x + 5)(4 – 3x) = 0
6. (3 + 5x)(x2 + 3) = 0
7. 
8. 
9. 
10. 

Dạng 2: Giải bài toán bằng cách lập phương trình

Bài 1: Tổng số học sinh khối 8 là 532 học sinh, trong đó số học sinh nữ bằng  số học sinh nam. Tính số học sinh nam của khối 8?

Bài 2: Hiện nay tổng số tuổi của hai Anh Em là 36 tuổi, 8 năm sau tuổi của Anh gấp ba lần tuổi của Em. Tính số tuổi của mỗi người hiện nay?

Bài 3: Tử số của một phân số nhỏ hơn mẫu của nó 3 đơn vị. Nếu tăng tử 3 đơn vị và giảm mẫu 1 đơn vị ta được phân số mới là . Tìm phân số ban đầu?

Bài 4: Một học sinh đi xe đạp từ nhà đến trường với vận tốc trung bình là 12km/h, lúc về học sinh đó đi với vận tốc trung bình là 15km/h, nên thời gian đi nhiều hơn thời gian về 10 phút. Tính quãng đường từ nhà đến trường?

* **HÌNH HỌC :**

**Dạng 1: Toán thực tế:**

**Bài 1:** Bóng của cột cờ trên mặt đất có độ dài 4,7m. Cùng thời điểm đó, một thanh sắt cao 1,2 m cắm vuông góc với mặt đất có bóng dài 0,8 m. Tính chiều cao của cột cờ? (làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất)

**Bài 2:** (2 điểm)Bóng của ống khói nhà máy trên mặt đất có độ dài 30,7m. Cùng thời điểm đó, một thanh sắt cao 2,3m cắm vuông góc với mặt đất có bóng dài 1,6 m. Tính chiều cao của ống khói? (làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất)



**D**

**D**

**B**

**Bài 3:**

Để đo hai điểm C và B trong hình

 (khi điểm B không thể di chuyển đến được),

người ta dùng thước ngắm tiến hành

đo đạc:AB // DE; DE = 3m; DC = 4m;

 AD = 4,5m.

a)Tính độ dài đoạn AC ?

b) Chứng minh: ∆ ABC đồng dạng với ∆ DEC

c) Tính độ dài AB?

d) Tính khoảng cách của hai điểm C và B? ( làm tròn đến hàng đơn vị)

**+CÁC TRƯỜNG HỢP ĐỒNG DẠNG CỦA TAM GIÁC VUÔNG**

**Bài 1**: Cho tam giác ABC vuông tại A( AB < AC), đường cao AH

1. Chứng minh AB2 = BH . BC
2. Chứng minh AC2 = CH . CB
3. Chứng minh AH2 = HB . HC
4. Chứng minh AH . BC = AB . AC

**Bài 2**: Cho tam giác MND vuông tại M( MN < MD), đường cao MA

1. Chứng minh MN2 = NA . ND
2. Chứng minh MA2 = AN . AD
3. Vẽ phân giác của góc MND cắt MA và MD theo thứ tự tại hai điểm E và F.

Chứng minh 

**Bài 3**: Cho tam giác DFE vuông tại D( DE < DF), đường cao DM

1. Chứng minh DF2 = FM . FE
2. Chứng minh DM2 = ME . MF
3. Vẽ phân giác của góc DFE cắt DM và DE theo thứ tự tại hai điểm A và B.

Chứng minh : Tam giác DAB cân.